

Số: 139/KH-UBND

Cần Thơ, ngày 28 tháng 12 năm 2015

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2016

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình cải cách hành chính (CCHC) thành phố Cần Thơ giai đoạn 2011 - 2020, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố đề ra Kế hoạch thực hiện công tác CCHC năm 2016, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Phân đầu đến cuối năm 2016, thành phố đạt các mục tiêu về CCHC cụ thể như sau:

1. 100% công chức phụ trách CCHC và 50% cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn được bồi dưỡng kiến thức về kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến CCHC.

2. 80% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử, 90% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử thường xuyên cho công việc.

3. 50% sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn ứng dụng chữ ký số vào hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống “một cửa” điện tử; 100% cơ quan nhà nước triển khai sử dụng phần mềm ứng dụng quản lý văn bản và điều hành trên môi trường mạng.

4. 15% thủ tục hành chính (TTHC) được Chủ tịch UBND thành phố công bố ứng dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3 và có 6% TTHC ứng dụng DVCTT mức độ 4.

5. Hoàn thành việc kiểm tra định kỳ, kiểm tra theo chuyên đề và kiểm tra đột xuất tối thiểu 60% sở, ban ngành, 100% UBND cấp huyện, 40% UBND cấp xã; 100% sở, ban, ngành, UBND quận, huyện thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CCHC NĂM 2016

Nội dung	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tài liệu kiểm chứng
1. Cải cách thể chế	- Phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình xây dựng	Quyết định ban hành Chương trình xây dựng VBQPPL	Văn phòng UBND	Sở Tư pháp	- Quý I/2016	Quyết định của Chủ tịch

Nội dung	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tài liệu kiểm chứng
	văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của thành phố năm 2016	của thành phố năm 2016	thành phố		- Quý I/2016	UBND thành phố Báo cáo Văn phòng UBND thành phố
	- Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL	- Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL năm 2016 - Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành thành phố	- Quý I/2016 - Quý IV/2016	Kế hoạch của UBND thành phố Báo cáo của Sở Tư pháp
	- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện VBQPPL	- Kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện VBQPPL - Báo cáo kết quả kiểm tra tình hình thực hiện VBQPPL	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành thành phố	- Quý I/2016 - Quý IV/2016	Kế hoạch của UBND thành phố Báo cáo của Sở Tư pháp
2. Cải cách TTHC	- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2016	- Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2016 - Báo cáo kết quả kiểm soát TTHC năm 2016	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành thành phố	- Quý IV/2015 - Quý IV/2016	Kế hoạch của UBND thành phố Báo cáo của UBND thành phố
	- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát TTHC năm 2016	- Kế hoạch rà soát TTHC năm 2016 - Báo cáo kết quả rà soát TTHC năm 2016	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành thành phố	- Quý IV/2015 - Quý IV/2016	Kế hoạch của UBND thành phố Báo cáo của UBND thành phố
	- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Báo cáo kết quả tình hình tiếp nhận PAKN và xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành thành phố	Thường xuyên trong năm 2016	Báo cáo của Sở Tư pháp

Nội dung	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tài liệu kiểm chứng
3. Cải cách tổ chức bộ máy	- Sắp xếp tổ chức và ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND cấp huyện theo quy định của Chính phủ	Quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Thường xuyên trong năm 2016	Quyết định của UBND thành phố
	- Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với nhiệm vụ được phân cấp cho sở, ngành và UBND quận, huyện	Báo cáo kết quả các nhiệm vụ đã được phân cấp cho các sở, ngành, UBND quận, huyện	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Đẩy mạnh việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động theo hướng tiếp tục đẩy mạnh việc chuyển giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự	Quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên trong năm 2016	Quyết định của UBND thành phố
	- Triển khai thực hiện đề án “Xây dựng phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công”	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công” của Bộ Giáo dục và Đào tạo”	Sở Giáo dục và Đào tạo		Trong năm 2016	Báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo
4. Xây dựng và nâng cao chất	- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2016	- Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2016 - Báo cáo kết quả Đào tạo, bồi dưỡng	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	- Quý IV/2015 - Quý IV/2016	Kế hoạch của UBND thành phố Báo cáo của Sở

Nội dung	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tài liệu kiểm chứng
lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBC CVC)		CBC CVC năm 2016				Nội vụ
	- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2016	- Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2016 - Báo cáo kết quả Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2016	Sở Nội vụ	UBND các cấp	- Quý IV/2015 - Quý IV/2016	Kế hoạch của UBND thành phố Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBC CVC giai đoạn 2016 - 2025	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBC CVC giai đoạn 2016 - 2025	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2015	Kế hoạch của UBND thành phố
	- Tiếp tục thực hiện Chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về làm việc tại thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Trong năm 2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Tổ chức 05 lớp bồi dưỡng cho công chức một cửa	05 lớp bồi dưỡng cho công chức một cửa	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp; Đơn vị cung cấp dịch vụ	Quý II- III/ 2016	Báo cáo kết quả lớp học của đơn vị tổ chức lớp
	- Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng cho công chức chuyên trách CCHC	02 lớp bồi dưỡng cho công chức chuyên trách về CCHC các cấp	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp; Đơn vị cung cấp dịch vụ	Quý III/2016	Báo cáo kết quả lớp học của đơn vị tổ chức lớp
	- Tổ chức 14 lớp tập huấn khai thác và sử dụng phần mềm quản lý thông tin CBC CVC	14 lớp tập huấn khai thác và sử dụng phần mềm quản lý thông tin CBC CVC	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý II - IV/2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Tổ chức thẩm định Đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP	Báo cáo thẩm định đối với các Đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Thường xuyên Trong năm 2016	Báo cáo của Sở Nội vụ

Nội dung	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tài liệu kiểm chứng
	ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ và triển khai thực hiện Đề án					
	- Triển khai đánh giá và phân loại CBCCVV theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015	Báo cáo kết quả đánh giá và phân loại CBCCVV	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Triển khai thực hiện các nội dung của Đề án “Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả làm việc của đội ngũ công chức hành chính”	Báo cáo kết quả Triển khai thực hiện các nội dung của Đề án “Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả làm việc của đội ngũ công chức hành chính”	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Trong năm 2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
5. Cải cách tài chính công	- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ	- 100% cơ quan hành chính thực hiện - Đề xuất điều chỉnh, bổ sung các quy định của UBND thành phố về thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn cho phù hợp theo tinh thần tự chủ đúng nghĩa	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Trong năm 2016	Báo cáo của Sở Tài chính Văn bản đề xuất Văn bản có liên quan của UBND thành phố
	- Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	- 100% đơn vị sự nghiệp thực hiện - Đề xuất điều chỉnh, bổ sung các quy định của UBND thành phố về thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và các văn bản hướng	Sở Tài chính	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2016	Báo cáo của Sở Tài chính Văn bản đề xuất Văn bản có liên quan của UBND

Nội dung	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tài liệu kiểm chứng
		đẫn cho phù hợp theo tinh thần tự chủ thực chất				thành phố
	- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập	- 100% đơn vị sự nghiệp thực hiện - Đề xuất điều chỉnh, bổ sung các quy định của UBND thành phố về thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn cho phù hợp theo tinh thần tự chủ thực chất	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Các đơn vị sự nghiệp khoa học - công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	Trong năm 2016	Báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính Văn bản có liên quan của UBND thành phố Văn bản đề xuất
6. Hiện đại hóa hành chính	- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2016	- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2016 - Báo cáo tình hình thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin năm 2016	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	- Quý IV/2015 - Quý IV/2016	1. Kế hoạch của UBND thành phố 2. Báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông
	- Tiếp tục duy trì thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào các cơ quan hành chính nhà nước các cấp	100% cơ quan thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban ngành; UBND các cấp	Trong năm 2016	Báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ
	- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2015	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2015	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban ngành; UBND các cấp	Quý IV/2016	Báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông
	- Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng mạng LAN (mạng, thiết bị CNTT, quản trị...) ở UBND cấp xã	100% UBND cấp xã được đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng mạng LAN	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Quý IV/2016	Báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông

Nội dung	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tài liệu kiểm chứng
	- Phát triển, nâng cấp, mở rộng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của thành phố đến cấp xã và các cơ quan đơn vị trên địa bàn	Phần mềm quản lý văn bản và điều hành của thành phố đến cấp xã và các cơ quan đơn vị trên địa bàn được phát triển và nâng cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Nội vụ và các cơ quan đơn vị có liên quan	Trong năm 2016	Báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông
	- Tổng kết hoạt động thí điểm phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tại UBND cấp huyện	04 quận, huyện thí điểm sử dụng phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Sở Nội vụ	BQLDA CCHC, Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện	Quý II/2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Tổng kết hoạt động thí điểm các phần mềm chuyên dùng cho các cơ quan chuyên môn cấp huyện	04 quận, huyện thí điểm sử dụng các phần mềm chuyên dùng	Sở Nội vụ	BQLDA CCHC, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện	Quý II/2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện phần mềm quản lý CBCCVC tại các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	100% sở, ban ngành, UBND quận, huyện sử dụng phần mềm quản lý CBCCVC	Sở Nội vụ	BQLDA CCHC, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện	Thường xuyên trong năm 2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Thực hiện tích hợp chứng thực điện tử và chữ ký số vào Hệ thống thư điện tử công vụ; các hệ thống dùng chung (phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống “Một cửa điện tử”, công/trang thông tin điện tử...); các ứng dụng chuyên ngành	- Hệ thống thư điện tử công vụ được tích hợp chữ ký số - Các hệ thống dùng chung (phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống “Một cửa điện tử”, công/ trang thông tin điện tử...) được tích hợp chữ ký số	- Sở Thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông	- Ban Cơ yếu Chính phủ và cơ quan có liên quan - Ban Cơ yếu chính phủ và các cơ quan có liên quan.	- Quý II/2016 - Quý III/2016	Báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông

Nội dung	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tài liệu kiểm chứng
		- Các ứng dụng chuyên ngành được tích hợp chữ ký số	- Sở, ban, ngành; UBND các cấp	- Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Chính phủ	- Quý IV/2016	
	- Tổ chức hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lưu trữ các văn bản điện tử	Văn bản hướng dẫn lưu trữ các văn bản điện tử	Sở Nội vụ (Chi cục VT - LT)	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III/2016	
	- Xây dựng phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ theo dõi, đánh giá kết quả công tác CCHC	Phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ theo dõi, đánh giá kết quả công tác CCHC	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II/2016	
	- Bổ sung, nâng cấp website CCHC thành phố Cần Thơ	Website CCHC thành phố được nâng cấp, bổ sung	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II/2016	
7. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC	- Xây dựng Chương trình CCHC giai đoạn 2016 - 2020	Chương trình CCHC giai đoạn 2016 - 2020	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý I - II/2016	Quyết định của UBND thành phố
	- Xây dựng Quyết định ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Quyết định ban hành Quy chế	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý II/2016	Quyết định của UBND thành phố
	- Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2017	Kế hoạch CCHC	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2016	Kế hoạch của UBND thành phố
	- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017	Kế hoạch tuyên truyền CCHC	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2016	Kế hoạch của UBND thành phố

Nội dung	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tài liệu kiểm chứng
	- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2017	Kế hoạch kiểm tra CCHC	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2016	Kế hoạch của UBND thành phố
	- Đánh giá công tác CCHC của các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện theo Bộ tiêu chí theo dõi, đánh giá CCHC đã được UBND thành phố ban hành	Báo cáo kết quả đánh giá	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Quý IV/2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Tổ chức các đoàn tham quan, nghiên cứu, học tập về CCHC trong và ngoài nước	Báo cáo kết quả tham quan, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các cấp	Năm 2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Tổ chức khảo sát kiến thức tin học cho CBCCVV sở, ban, ngành, quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Thông báo kết quả khảo sát kiến thức tin học cho sở, ban, ngành, quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Quý II/ 2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Tổ chức khảo sát kiến thức CCHC cho CBCCVV cho Sở, ban, ngành, quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Thông báo kết quả khảo sát kiến thức CCHC cho sở, ban, ngành, quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Quý III/ 2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với cơ quan hành chính nhà nước	Số liệu về mức độ hài lòng của người dân đối với cơ quan hành chính nhà nước	Sở Nội vụ	Hội cựu chiến binh thành phố, các cơ quan có liên quan	Quý III/ 2016	Báo cáo của Sở Nội vụ
	- Khảo sát mức độ hài lòng của người dân trên một số lĩnh vực: đất đai, hộ tịch, y tế, đăng ký kinh doanh	Số liệu khảo sát	Viện Kinh tế - xã hội	Ủy ban nhân dân quận, huyện	Quý III- IV/2016	Báo cáo của Viện Kinh tế - Xã hội
	- Tổ chức kiểm tra việc tổ chức triển khai và sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác cải cách hành chính	Báo cáo kết quả kiểm tra	Sở Nội vụ	Sở thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, UBND nhân dân quận, huyện	Thường xuyên trong năm	Báo cáo sở Nội vụ

III. GIẢI PHÁP

1. Nhóm giải pháp về cải cách thể chế và TTHC

a) Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa các VBQPPL của thành phố đã ban hành; đồng thời, đổi mới quy trình xây dựng và ban hành VBQPPL, khắc phục tính thụ động trong việc chuẩn bị, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra các VBQPPL;

b) Phát huy dân chủ, huy động trí tuệ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội và nhân dân trong xây dựng thể chế để nâng cao chất lượng VBQPPL, đảm bảo tính dân chủ và khả thi khi đưa văn bản vào thực tế cuộc sống;

c) Tăng cường công tác kiểm tra ban hành VBQPPL và theo dõi chặt chẽ tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố;

d) Tăng cường rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa TTHC trên tất cả lĩnh vực quản lý nhà nước. Đảm bảo tuyệt đối TTHC phải được kiểm soát chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật và phải được niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch và chính xác;

đ) Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC theo đúng Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC;

e) Ứng dụng công nghệ thông tin để tin học hóa hoạt động kiểm soát TTHC nhằm giảm tối đa việc sử dụng giấy tờ, thời gian trong các cơ quan hành chính bằng cách sử dụng phần mềm trong thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát TTHC từ cấp cơ sở đến trung ương như: đánh giá tác động TTHC, dự thảo quyết định công bố, công khai, chấm điểm thi đua, mức độ hài lòng, báo cáo, trao đổi nghiệp vụ trực tuyến và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

2. Nhóm giải pháp về cải cách tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

a) Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị trên cơ sở một nhiệm vụ phân công cho một cơ quan chịu trách nhiệm chính. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy;

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; đồng thời, kiện toàn các phòng, ban có chức năng, nhiệm vụ cơ bản giống nhau theo hướng gọn nhẹ, hợp lý, đa ngành, đa lĩnh vực;

c) Tiếp tục chỉ đạo phân cấp và ủy quyền mạnh hơn cho sở, ban, ngành và quận, huyện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và năng lực của tổ chức bộ máy;

d) Tập trung đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào thành phố;

đ) Tiếp tục thực hiện gắn kết công tác đào tạo với công tác chuyên môn, đảm bảo ứng dụng tốt kiến thức, kỹ năng trong thực thi công vụ sau đào tạo;

e) Đổi mới chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về làm việc tại thành phố; chính sách đãi ngộ CBCCVV và cán bộ khoa học hiện có;

g) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCCVV, đặc biệt là đào tạo kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng ứng xử cho công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; đối với cán bộ, công chức cấp xã, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, đảm bảo đạt chuẩn theo từng chức danh công chức do Bộ Nội vụ quy định; từng bước nâng cao trình độ chuyên môn của công chức cấp xã trên chuẩn do Bộ Nội vụ quy định;

h) Tổ chức lấy ý kiến người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và dịch vụ công về y tế, giáo dục;

i) Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện TTHC; Chỉ thị số 01/2012/CT-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2012 của UBND thành phố về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ của CBCCVV; Chỉ thị số 02/2009/CT-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2009 của UBND thành phố về việc chấn chỉnh một số hoạt động trong thực hiện TTHC; kịp thời chuyển đổi lãnh đạo và công chức khi có dư luận không tốt về hành vi công vụ;

k) Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định các công việc của cơ quan, đơn vị, không đùn đẩy công việc cho các ngành khác và lên cấp trên; giám sát và xử lý CBCCVV cấp dưới không chấp hành chỉ đạo của cấp trên hoặc thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc phối hợp với các ngành có liên quan khi thực hiện công vụ; xây dựng cơ chế trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác CCHC.

3. Nhóm giải pháp cải cách tài chính công

a) Phát huy có hiệu quả các nghị định của Chính phủ về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các tổ chức khoa học kỹ thuật, nghiên cứu đề xuất các giải pháp để việc thực hiện về tự chủ thực sự đúng nghĩa;

b) Chuyển dần các mô hình sự nghiệp có thu thuộc ngân sách nhà nước được cân đối một phần chi phí hành chính và biên chế sang tự cân đối trong các đơn vị sự nghiệp y tế, giáo dục, thể dục - thể thao và khoa học công nghệ;

c) Tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề về tài chính công nhằm ghi nhận những ý kiến đóng góp, đề xuất của các ngành, các cấp làm cơ sở cho việc sơ kết đánh giá kết quả thực hiện trong thời gian qua; đồng thời, đề xuất những giải pháp giúp cho việc tự chủ của các ngành, các cấp đạt hiệu quả cao hơn.

4. Nhóm giải pháp hiện đại hóa hành chính

a) Đẩy mạnh công tác giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; thực hiện tích hợp thông tin từ các cấp về Trung tâm Dữ liệu thành phố;

b) Xây dựng các tiêu chuẩn, quy định đối với kiến trúc công nghệ thông tin về hạ tầng kỹ thuật, cơ sở dữ liệu, giải pháp an toàn an ninh thông tin... phù hợp với kiến trúc công nghệ thông tin quốc gia, đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn trong tích hợp chứng thực điện tử và chữ ký số vào các hệ thống ứng dụng;

c) Tuyên truyền về sự cần thiết và tính hiệu quả của ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước thông qua các hình thức như lồng ghép nội dung ứng dụng chữ ký số vào các hội thảo chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, thường xuyên cập nhật các nội dung thông tin về ứng dụng chữ ký số tại địa phương và trên cả nước;

d) Tăng cường sự chỉ đạo, sự quyết tâm của các cấp lãnh đạo trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước nhằm đảm bảo các điều kiện cần thiết cho việc triển khai ứng dụng chữ ký số;

đ) Nâng cao năng lực, nghiệp vụ quản lý công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị; đảm bảo công tác tham mưu, hỗ trợ triển khai;

e) Tiếp tục nghiên cứu lựa chọn các TTHC có khả năng áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên để triển khai thực hiện;

g) Tổ chức thí điểm các phần mềm chuyên dùng cho các phòng, ban chuyên môn cấp huyện, giảm dần các thao tác trên giấy để đẩy nhanh tiến độ giải quyết công việc;

h) Công khai tất cả TTHC các cấp trên Cổng thông tin điện tử thành phố, trang thông tin điện tử của từng đơn vị, cập nhật kịp thời khi có thay đổi, bổ sung;

i) Nghiên cứu ban hành quy định dùng sổ điện tử thay thế cho sổ viết tay (sổ giấy) nhằm giảm công lao động đối với cán bộ, công chức;

k) Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức Hội nghị trực tuyến, đối thoại trực tuyến giữa các cơ quan hành chính với nhau và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài thành phố.

5. Nhóm giải pháp về chỉ đạo, điều hành

a) Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng nội quy, quy chế cơ quan, đơn vị phải xác định thủ trưởng cơ quan, đơn vị là người phụ trách công tác CCHC; đồng thời, tăng cường chỉ đạo triển khai công tác CCHC, nhất là công tác tự kiểm tra tại các sở, ban, ngành; cấp huyện và cấp xã nhằm chấn chỉnh kịp thời những hiện tượng sách nhiễu, tiêu cực có thể xảy ra;

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất và giải quyết các vướng mắc về TTHC nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng CCHC của thành phố;

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, sáng tạo, hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp và CBCCVC, công đoàn viên, đoàn viên thanh niên về chủ trương, chính sách liên quan đến công tác CCHC của thành phố. Trong đó chú trọng các hình thức tuyên truyền sau:

- Tiếp tục biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu, tờ gấp thông tin về CCHC; tiếp tục mở rộng việc niêm yết TTHC cấp huyện, cấp xã tại Nhà thông tin ấp, khu vực ở những nơi đủ điều kiện trên địa bàn thành phố;

- Tiếp tục thực hiện các chương trình CCHC định kỳ hằng tuần trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố, Đài Truyền thanh quận, huyện; nghiên cứu đa dạng hóa Chương trình Gặp gỡ và đối thoại trực tiếp với người dân và tổ chức nhằm thực hiện nội dung tuyên truyền trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố;

- Tiếp tục tổ chức đối thoại trực tiếp Lãnh đạo thành phố với doanh nghiệp;

- Tiếp tục thực hiện Diễn đàn đối thoại trực tiếp giữa UBND cấp huyện với người dân;

- Tiếp tục tổ chức khảo sát kiến thức tin học, kiến thức CCHC đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và công chức bộ phận một cửa;

- Tổ chức lấy ý kiến người dân về sự phục vụ của cơ quan nhà nước và dịch vụ công về y tế, giáo dục.

d) Các ngành, các cấp cần bố trí kinh phí phù hợp cho việc thực hiện CCHC như: công tác tuyên truyền CCHC; đào tạo, bồi dưỡng kiến thức CCHC; trang bị phương tiện làm việc, trụ sở làm việc; duy trì hoạt động Trang tin điện tử về CCHC của thành phố và hoạt động khác liên quan đến công tác CCHC;

đ) Không tổ chức các cuộc họp không thật sự cần thiết. Việc tổ chức hội nghị phải bảo đảm chất lượng, tiết kiệm; thành phần tham dự thiết thực, gọn nhẹ; nội dung họp phải thật sự cần thiết, chuẩn bị kỹ, phát biểu ngắn gọn, có trọng tâm;

e) Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc cập nhật thông tin hồ sơ CBCCVC vào phần mềm quản lý thông tin CBCCVC của thành phố theo Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng phần mềm quản lý thông tin CBCCVC trong cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

g) Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của dự án Tăng cường tác động CCHC ở thành phố Cần Thơ do UNDP hỗ trợ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND cấp huyện trực tiếp triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC của ngành, địa phương mình phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành và nội dung Kế hoạch này, gửi về Sở Nội vụ **chậm nhất là ngày 26 tháng 02 năm 2016** để tổng hợp báo cáo UBND thành phố;

b) Chủ động xây dựng Quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước;

c) Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân và giải trình với cấp thẩm quyền về việc thực hiện TTHC chưa tốt thuộc lĩnh vực và địa phương mình phụ trách theo tinh thần Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ;

d) Tổ chức niêm yết 02 số điện thoại đường dây nóng của Tổ kiểm tra đột xuất về cải cách hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp và trên trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện để tiếp nhận và xử lý nhanh chóng, kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân;

đ) Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ: các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện việc rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa TTHC trên tất cả lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp;

e) Đối với các đơn vị chưa thực hiện trực tuyến ở mức độ 3 tiếp tục lựa chọn các TTHC còn lại để thực hiện trực tuyến ở mức độ 3 trở lên;

g) Xây dựng quy chế quản lý, khai thác sử dụng phần mềm quản lý thông tin CBCCVC trong cơ quan, đơn vị, các đơn vị trực thuộc. Thường xuyên theo dõi kiểm tra việc cập nhật các thông tin về hồ sơ CBCCVC thuộc cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc.

2. Sở, ban, ngành sau đây chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong công tác CCHC:

a) Sở Tư pháp:

Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan nêu trong Mục II nội dung Kế hoạch này và các hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

b) Sở Nội vụ:

- Thực hiện tốt vai trò tham mưu chung về CCHC, phối hợp và đôn đốc các ngành được phân công thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan nêu trong Mục II nội dung Kế hoạch này và các hướng dẫn của cấp có thẩm quyền;

- Chủ động phối hợp các ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, thanh tra công vụ các cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện CCHC, giờ giấc làm việc, đạo đức công vụ... bằng nhiều hình thức; thực hiện kết luận, kiểm tra, thanh tra và chịu trách nhiệm trong việc xử lý và kiến nghị xử lý theo thẩm quyền những trường hợp đơn vị, cá nhân có tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất giờ giấc làm việc của CBCCVV tại sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và thái độ phục vụ của CBCCVV tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã theo quy định tại Chỉ thị số 01/2012/CT-UBND và Chỉ thị số 02/2009/CT-UBND;

- Tiếp nhận và xử lý nhanh chóng, kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân theo 02 số điện thoại đường dây nóng của Tổ kiểm tra đột xuất về CCHC;

- Lập dự toán kinh phí CCHC trình UBND thành phố phân bổ cho các ngành, các cấp.

c) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan nêu trong Mục II nội dung Kế hoạch này và các hướng dẫn của cấp có thẩm quyền;

- Tổ chức và phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính kiểm tra việc thực hiện và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các đơn vị;

- Dự toán kinh phí việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trình UBND thành phố cấp cho cơ quan, đơn vị;

- Tổ chức tập huấn các kỹ năng liên quan đến việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho các cơ quan đang thực hiện.

d) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan nêu trong Mục II nội dung Kế hoạch này và các hướng dẫn của cấp có thẩm quyền;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các ngành có liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin vào Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, việc thực hiện chữ ký số;

- Kiểm tra thường xuyên phần mềm quản lý văn bản điều hành của sở, ban, ngành nhằm kịp thời điều chỉnh hoàn thiện phần mềm;

- Thực hiện tổng kết các chương trình, dự án, kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố.

đ) Sở Tài chính:

Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan nêu trong Mục II nội dung Kế hoạch này và các hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: chịu trách nhiệm về công tác tuyên truyền CCHC bằng các hình thức pano, khẩu hiệu, sân khấu hóa...

g) Sở Kế hoạch và Đầu tư: chịu trách nhiệm tổ chức đối thoại định kỳ hàng quý và đột xuất với doanh nghiệp; đồng thời, là nơi tiếp nhận và xử lý vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền thì đề xuất phương án xử lý.

h) Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố:

- Tiếp tục thực hiện và nghiên cứu đổi mới, đa dạng hóa Chương trình Gặp gỡ và đối thoại trực tiếp với người dân và tổ chức; duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức CCHC hằng tuần;

- Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC hằng ngày trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố và các Đài truyền thanh địa phương.

i) Báo Cần Thơ: thường xuyên cải tiến và nâng cao chất lượng chuyên trang CCHC; kịp thời đưa tin, ý kiến của người dân về CCHC; nêu gương điển hình trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn thành phố.

k) Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Phân công Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND tham mưu UBND cấp huyện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác CCHC hằng năm của địa phương; đồng thời, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác CCHC ở địa phương;

- Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác CCHC tại các phòng, ban; UBND cấp xã, nhất là kiểm tra việc tổ chức thực hiện TTHC và thái độ phục vụ của CBCCVV tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã;

- Tiếp tục thực hiện mô hình Diễn đàn đối thoại trực tiếp giữa UBND cấp huyện với người dân phù hợp yêu cầu với địa phương mình;

- Nhân rộng việc niêm yết TTHC cấp huyện, cấp xã tại Nhà thông tin ấp, khu vực ở những nơi đủ điều kiện;

- Chỉ đạo xã, phường, thị trấn duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

- Bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động CCHC của địa phương phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác CCHC năm 2016 của thành phố, trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND cấp huyện, định kỳ báo cáo hằng quý, 6 tháng, năm; đồng thời, phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND thành phố xem xét chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT. TU; TT. HĐND TP;
- CT, PCT. UBND TP;
- UBMTTQVN TP và các đoàn thể;
- Sở, ban, ngành TP;
- TT. HĐND và UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP. UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Lưu: VT, ĐTS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Thành Thống